

Bản án số: 35/2022/HS-PT
Ngày 19-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Thu Hà.

Các Thẩm phán: Ông Thân Quốc Hùng, bà Hoàng Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2022, tại Phòng xử án Hình sự - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 41/2022/TLPT-HS ngày 30/8/2022, do có kháng cáo của bị cáo Sùng Thị M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Sùng Thị M, sinh năm 1973 tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú thôn M, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Chứ M1, sinh năm 1942 (*đã chết*) và bà Sùng Thị G, sinh năm 1943; có chồng là Lầu Nhìa D, sinh năm 1964; con: 05 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*"; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Cao Xuân B - Cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Bà Sùng Thị C, sinh năm: 1979; địa chỉ: Phòng 410, Khu chung cư UBND tỉnh, thuộc tổ 8, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2021 (*âm lịch*), Sùng Thị M, trú tại thôn M, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Giang gọi điện thoại cho con gái là Lầu Thị C1, lấy chồng và sinh sống bên Trung Quốc và được C1 nói cho biết gia đình bên Trung Quốc có

trồng cây thuốc phiện để làm thuốc, M hẹn C1 khi gặp thì mang cho M một quả thuốc phiện khô. Khoảng mấy ngày sau, M một mình đi từ nhà tại thôn M đến gặp C1 ở hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc, thuộc địa phận xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang. Khi gặp, C1 đưa cho M một quả thuốc phiện khô để về làm giống trồng cây thuốc phiện. Về đến nhà, M không nói cho ai biết mà lấy một chiếc túi nilon cho quả thuốc phiện vào và cất đi. Khoảng hai tuần sau, M lấy quả thuốc phiện ra tách bóc lấy hạt và trồng xen lẫn cùng cây rau cải và rau đậu hà lan xuống mảnh đất nương của gia đình cách nhà khoảng 300 mét, rồi một mình M chăm sóc cây thuốc phiện. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/02/2022 khi thấy cây thuốc phiện đã ra hoa và quả đã to, M dùng một con dao nhỏ loại gọt hoa quả, dài 19,4 cm, lưỡi dao dài 11 cm, rộng 2,4 cm được để ở trong một chiếc giỏ được gắn ở cột nhà bên trái, cạnh bàn thờ rồi một mình mang đi ra nương để rạch quả thuốc phiện, với mục đích là chiết xuất nhựa quả thuốc phiện. Đến nơi, M lựa chọn những quả thuốc phiện đã to, sau đó M dùng tay trái giữ quả thuốc phiện vào lòng bàn tay, tay phải cầm con dao đã chuẩn bị từ trước, dùng phần đầu sắc nhọn của dao để rạch nhiều đường dọc theo thân quả thuốc phiện từ đầu quả xuống dưới cuống quả thuốc phiện to (38 quả) mà M trồng.

Do ngày 22/02/2022 trời mưa nên đến khoảng 06 giờ, ngày 23/02/2022 M một mình cầm một mảnh tre được vót sắc mỏng dạng con dao, dài 13,4cm, bản rộng 2,2cm và một hộp bằng kim loại ở nóc chạn bếp của gia đình, M đi xuống mảnh nương trồng cây thuốc phiện rồi dùng tay trái giữ quả thuốc phiện, tay phải cầm ngang mảnh tre và cạo lên thân quả thuốc phiện đã bị rạch từ chiều ngày 21/2/2022 nhằm mục đích thu nhựa thuốc phiện. Sau khi cạo xong nhựa thuốc phiện từ các quả thuốc phiện bị rạch, M dùng tay trái giữ hộp kim loại, tay phải dùng thanh tre cạo nhựa thuốc phiện và gạt nhựa thuốc phiện cạo được cho vào trong hộp kim loại rồi mang về nhà cất giấu. Về đến nhà, M cất chiếc hộp đựng nhựa thuốc phiện, mảnh tre dùng để cạo thu nhựa thuốc phiện và con dao dùng để rạch lên quả thuốc phiện trước đó vào bên trong 01 chiếc túi nilon màu hồng, rồi cất ở trên nóc chạn bát nhà bếp của gia đình.

Khoảng 12 giờ, ngày 28/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương tiến hành kiểm tra hành chính tại thôn M, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, phát hiện trong khu vực nương của gia đình Sùng Thị M, có trồng một số cây trên thân quả có nhiều vết cứa rạch. Tổ công tác tiến hành lập biên bản vụ việc, M thừa nhận đó là cây thuốc phiện do M trồng và chiết xuất lấy nhựa; tổ chức khám nghiệm hiện trường và thu giữ được 216 cây thực vật hoàn chỉnh gồm, rễ, gốc, thân lá, hoa và quả, 01 lọ kim loại tròn màu xanh có chứa chất màu nâu đen. Tất cả vật chứng nêu trên sau khi thu giữ đã được niêm phong lại đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để điều tra, xác minh làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 08/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Hà Giang kết luận về đối tượng giám định: “Chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định ký hiệu là A1 là ma túy, loại nhựa thuốc phiện, có tổng khối lượng là 1,916 g (một phẩy chín trăm mười sáu gam); Hai mươi cây thực vật còn tươi (gồm rễ, thân, lá, quả màu xanh; hoa màu tím) gửi giám định ký hiệu A2 là cây thuốc phiện”.

Tại bản kết luận giám định số 136/KL-KTHS ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Hà Giang kết luận về đối tượng giám định: “*Chất màu đen bám dính trên mảnh tre gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại nhựa thuốc phiện*”.

Tại Bản án số 15/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị M phạm tội “*Sản xuất trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sùng Thị M 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/7/2022, bị cáo Sùng Thị M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do: Bị cáo do thiếu hiểu biết, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, điều kiện cơ sở khám chữa bệnh còn hạn chế, mục đích bị cáo thu nhựa thuốc phiện chỉ nhằm sử dụng chữa bệnh cho bản thân bị cáo và gia đình, ngoài ra không có mục đích nào khác. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Sùng Thị M, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang có ý kiến phát biểu quan điểm vụ án như sau:

Về tội danh: Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang xét xử bị cáo Sùng Thị M về tội “*Sản xuất trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; mức hình phạt 30 (*ba mươi*) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Về nội dung kháng cáo: Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới để chứng minh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ; mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Luật sư Cao Xuân Bé là người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Sùng Thị M bị truy tố, xét xử về tội “*Sản xuất trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo là hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, do hiểu biết pháp luật không được đi học, không biết chữ, trong khi cơ sở y tế khám chữa bệnh chưa được phủ rộng đến vùng sâu, vùng xa. Hơn nữa, theo kinh nghiệm và phong tục tập quán của người đồng bào dân tộc Mông ở tỉnh Hà Giang, dùng nhựa cây thuốc phiện (*Cây Anh Túc*) để chữa bệnh cho người và gia súc; số lượng 1,916 gam nhựa thuốc phiện bị cáo đã chiết xuất là không lớn. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018-NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; căn cứ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Sùng Thị M có đủ điều kiện để được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, xem xét cho bị cáo Sùng Thị M được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của người bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận để xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sùng Thị M vẫn thừa nhận, khoảng giữa tháng 9 năm 2021 (*âm lịch*), Sùng Thị M, đã thực hiện hành vi bóc một quả thuốc phiện khô để lấy hạt rồi gieo tại mảnh đất nương của gia đình cách nhà khoảng 300m. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/02/2022, khi thấy cây thuốc phiện đã ra hoa và quả đã to, có thể thu được nhựa, M dùng một con dao nhỏ, loại dao gọt hoa quả rạch nhiều đường lên quả thuốc phiện đã to (*38 quả*). Khoảng 06 giờ ngày 23/02/2022, M tiếp tục cầm theo một mảnh tre sắc nhọn và một hộp nhựa bằng kim loại đi xuống nương trồng cây thuốc phiện rồi dùng mảnh tre cạo lên thân quả thuốc phiện đã bị rạch từ chiều ngày 21/02/2022 nhằm mục đích thu nhựa từ quả thuốc phiện rồi cho vào một hộp kim loại. Tổng khối lượng nhựa thuốc phiện M thu được là 1,916 gam (*một phẩy chín trăm mười sáu gam*). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Sùng Thị M về tội “*Sản xuất trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo Sùng Thị M là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong các giai đoạn tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ và nói tiếng phổ thông nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt

khó khăn, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đã được Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ cho bị cáo.

[4]. Tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự quy định "*Người nào sản xuất trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù*". Như vậy, chỉ cần người phạm tội thực hiện hành vi sản xuất trái phép chất ma túy đã thỏa mãn cấu thành cơ bản của tội phạm này. Trong khi đó, các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa thể hiện, số cây thuốc phiện bị cáo trồng, đã bị thu giữ là 216 cây đang độ tuổi ra quả, thực tế bị cáo dùng phương pháp thủ công chiết xuất 38 quả/35 cây có dấu hiệu bị rạch, cân tịnh được 1,916 gam nhựa thuốc phiện. Theo đó, số lượng 35 cây thuốc phiện bị cáo đã chiết xuất mới chỉ bằng 1/6 trên tổng số 216 cây thuốc phiện bị cáo đã trồng nhằm mục đích để chiết xuất lấy nhựa quả thuốc phiện. Khối lượng nhựa thuốc phiện bị cáo đã chiết xuất được 1,916 gam là do hành vi phạm tội của bị cáo được phát hiện và ngăn chặn kịp thời. Vì vậy, mức án 02 năm 06 tháng tù, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[5]. Đối với nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, trong khi Đảng và Nhà nước ta đã từ lâu bằng nhiều hình thức tuyên truyền vận động bà con, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng cao biên giới, nghiêm cấm trồng cây thuốc phiện hoặc các cây khác có chứa chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trồng 216 cây thuốc phiện, nhằm mục đích chiết xuất lấy nhựa thuốc phiện và thực tế bị cáo đã chiết xuất được 1,916 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có ý nghĩa răn đe, phòng ngừa chung, góp phần giữ vững trật tự, kỷ cương tại địa phương. Bởi lẽ, thời gian gần đây tình trạng tái trồng cây thuốc phiện ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số đang có xu hướng gia tăng và có nhiều diễn biến phức tạp. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[6]. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Sùng Thị M. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

[7]. Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Đối với quan điểm bào chữa của Luật sư Cao Xuân B là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận cho bị cáo Sùng Thị M được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do đó bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Sùng Thị M, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị M phạm tội "*Sản xuất trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Sùng Thị M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Về án phí: Bị cáo Sùng Thị M được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ;
- Cơ quan THA.HS Công an huyện Đ;
- Tòa án nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thị Thu Hà

